TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Bản án số: **21** /2018/HSST*

Ngày 11/04/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa **:*** **ông Đặng Trung Thành**

*Các Hội thẩm nhân dân**:***

1. Ông Phùng Mai Long

2. **Ông Phan Văn Vinh**

Thư ký phiên tòa: **Bà Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: **Ông Nguyễn Thái Bình –** Kiểm sát viên sơ cấp

Trong ngày 11/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST- HS ngày 06/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 12/2018QĐXXST-HS ngày 05/3/2018 đối với các bị cáo :

1/ Họ và tên : **Hoàng Thế Đ,** sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Vân Trai - Thị trấn TĐ - Huyện B - Thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn B, sinh năm 1953, Con bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không

Tiền án: 03 tiền án

- Bản án số 101/2014/HSST ngày 31/10/2014, Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Hoàng Thế Đ 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can đã chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 11/5/2015. Tài sản trộm cắp trị giá: 342.000, đồng.

- Bản án số 261/2016/HSST ngày 16/12/2016, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm - Hà Nội xử phạt Hoàng Thế Đ 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can đã chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 06/7/2017. Tài sản trộm cắp trị giá: 350.000, đồng.

- Bản án số 47/2011/HSST ngày 29/12/2011, Tòa án nhân dân thị xã ST - Hà Nội xử phạt Hoàng Thế Đ 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can đã chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 28/3/2014. Tài sản trộm cắp trị giá: 102.500.000, đồng (chưa thi hành xong phần dân sự).

Bị can bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc trong một vụ án khác.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Vân Trai - Thị trấn TĐ - Huyện B - Thành phố Hà Nội; Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1970 Con bà: Lê Thị T2, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị can bị tạm giam từ ngày 17/9/2017 đến nay tại trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo Hoàng Thế Đ, Nguyễn Văn T có mặt tại phiên tòa)

3/ Người bị hại: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1991
HKTT và chỗ ở: Thôn Đức Thịnh, xã Tản L, huyện B, thành phố Hà Nội
(có mặt)

4/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Chị Phùng Thị O, sinh năm 1992
HKTT và chỗ ở: Phố Lẻ 1, Phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc
+ A Bùi Đức A, sinh năm 1998
HKTT và chỗ ở: Thôn Đức Thịnh, xã Tản L, huyện B, thành phố Hà Nội
+ A Phùng Văn C, sinh năm 1975
HKTT và chỗ ở: Phố Tiên, Phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Y, tỉnh Vĩnh Phúc
(vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/9/2017, Hoàng Thế Đ đã mượn xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 88B1 - 160.86 của bạn gái là chị Phùng Thị O để đi chơi cùng Nguyễn Văn T. Đ và T đi chơi ở khu vực nội thành Thành phố Hà Nội đến 14 giờ cùng ngày thì ra về. Khi về gần tới khu vực bến xe ST - TX.ST, Đ rủ T đi cướp giật điện thoại để bán lấy tiền thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Đ ngồi sau đi theo đường TL 414 hướng Xuân Khanh - ST đi Tản L - B. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực chợ Tam Mỹ - Tản L, T và Đ nhìn thấy chị Vũ Thị D đang điều khiển xe máy Honda Lead màu vàng nhạt đi cùng chiều, chị D để một chiếc điện thoại OPPO F1s màu hồng ở túi quần bò phía sau bên trái. Thấy vậy, T điều khiển xe máy chở Đ phía sau áp sát phía bên trái chị D đang điều khiển xe máy

đi phía trước. Khi hai xe đi song song cách nhau khoảng 30cm, Đ dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại OPPO F1s màu hồng để ở túi quần sau bên trái của chị D. Khi chiếm đoạt được điện thoại, T chở Đ tăng ga bỏ chạy về hướng Đá Chông, chị D điều khiển xe đuổi theo sau đồng thời hô to: "Cướp! Cướp!". Khi đi qua UBND xã Tản L, T điều khiển xe rẽ phải đi về hướng bãi rác Xuân Sơn. Cùng lúc đó, Anh Bùi Đức A đang rửa xe ở gần đó khi nghe thấy chị D hô "Cướp!" đã lấy xe máy của mình đuổi theo. Sau khi Anh Đức A biết chị D bị cướp giật điện thoại thì A Đức A tăng ga đuổi theo T và Đ. Trên đường bị truy đuổi, Đ có lấy ra 01 chiếc gậy kiểu đèn pin từ trong túi xách đeo trên người giơ về phía sau đe dọa Anh Đức A nhưng A Đức A vẫn tiếp tục đuổi theo đồng thời hô: "Cướp! Cướp!". T điều khiển xe chạy theo đường TL 413 về hướng UBND xã Thụy A đến đoạn đường cua thuộc địa phận thôn Đông Lâu, xã Thụy A cách UBND xã Thụy A khoảng 100m thì T bị mất lái đâm xe vào bụi tre ven đường. Anh Đức A thấy T và Đ bị ngã xe liền nhảy xuống hô "Cướp! Cướp!" và xông vào để bắt giữ T và Đ. T giằng giật khỏi Anh Đức A rồi bỏ chạy qua cánh đồng về hướng khu dân cư thôn Đông Lâu - Thụy A. Anh Đức A tiếp tục lao vào bắt giữ Đ thì bị Đ dùng chiếc gậy kiểu đèn pin vụt vào người nhưng Anh Đức A đã né được, Đ dùng chân đạp ngã Anh Đức A rồi Đ bỏ chạy về hướng Suối Hai. Lúc này, quần chúng nhân dân khi nghe thấy Anh Đức A hô cướp đã tập trung lại chỗ T và Đ bị ngã xe, Anh Lê Ngọc P (SN:1984 - HKTT: thôn Đông Lâu - Thụy A - B) đi qua thấy sự việc trên đã lấy điện thoại gọi cho Anh Nguyễn Ngọc H1 (SN: 1987) là công an thường trực xã Thụy A đến tổ chức vây bắt 02 đối tượng T và Đ. A Đức A chỉ hướng bỏ chạy của T cho người dân đuổi theo rồi được người dân đưa đến trạm xá xã Thụy A băng bó vết thương. A Hà cùng quần chúng nhân dân đã tổ chức vây bắt được Nguyễn Văn T đang trốn ở bụi tre gần bờ ao nhà người dân ở thôn Đông Lâu - Thụy A. Hoàng Thế Đ khi bỏ trốn về hướng Suối Hai đã đi taxi về nhà và tối cùng ngày đã mang bán chiếc điện thoại OPPO F1s màu hồng cướp giật được của chị D cho một cửa hàng điện thoại ở khu vực chợ Nhông - xã P – huyện B được 2.000.000, đồng. Sau đó, Đ bỏ trốn sang TP.Vĩnh Y - Vĩnh Phúc và tiêu xài hết số tiền trên.

Ngày 18/9/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra Lệnh bắt khẩn cấp số 28/CSĐT đối với Hoàng Thế Đ về hành vi "Cướp giật tài sản" nhưng chưa bắt được Đ.

Ngày 16/10/2017, Cơ quan CSĐT công an huyện B nhận được thông báo số 639 ngày 13/10/2017 của Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc về việc đã khởi tố và bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Thế Đ về hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Vĩnh Tường. Cơ quan CSĐT công an huyện B đã phối hợp với Cơ quan CSĐT công an huyện Vĩnh Tường đấu tranh khai thác đối với Hoàng Thế Đ về vụ án "Cướp giật tài sản" xảy ra ngày 17/9/2017 tại xã Tản L - B. Quá trình điều tra, Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi Cướp giật tài sản của mình cùng với Nguyễn Văn T như đã nêu trên.

Ngày 30/11/2017, Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T thì bị can Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân còn bị can T chưa thành khẩn khai báo.

Kết luận định giá tài sản số 52/2017/KL-ĐGTS ngày 30/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B đã xác định giá trị chiếc điện thoại di động OPPO F1s màu hồng là 2.100.000, đồng.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT công an huyện B đã tiến hành truy tìm chiếc điện thoại di động OPPO F1s màu hồng là vật chứng của vụ án tại 02 cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại tại khu vực chợ Nhông – xã P – huyện B theo lời khai của Hoàng Thế Đ là cửa hàng của Anh Phạm Hồng Q (SN: 1991 - HKTT: Đông Hữu - P - B) và Anh Chu Văn M (SN: 1983 - HKTT: Chu Mật - Phú Sơn - B). Kết quả xác minh: Anh Q và Anh M đều không nhớ ngày 17/9/2017 đã có ai đến bán chiếc điện thoại di động OPPO F1s màu hồng như đã nêu ở trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện B không truy thu được chiếc điện thoại trên.

Số vật chứng thu được tại hiện trường Nguyễn Văn T và Hoàng Thế Đ bị ngã xe máy tại đoạn đường cua thuộc địa phận thôn Đông Lâu - Thụy A gồm:

- 01 gậy kiểu đèn pin bằng hợp kim sơn màu đen, dạng thụt thò; phần đầu gậy có chiều dài 20cm, đường kính 3,5 cm, phần tay cần có chiều dài 12,5cm, đường kính 2,5cm;

- 01 mũ bảo hiểm màu mận chín, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu Yamaha;

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu BK;

- 01 chiếc giầy màu xanh đen, loại giầy lười không dây, đế dài 29cm, phần rộng nhất là 09cm, viền đế giầy bám dính nhiều chất bẩn;

- 01 đoạn cuối tay cầm của gậy đèn pin dài 12,7cm, đường kính 2,5cm, bằng hợp kim màu đen, bên ngoài có cuốn nilong và băng tan;

- 01 khẩu trang mặt ngoài kẻ caro vuông trắng xanh xám, mặt trong bằng vải lưới màu trằng đục, dài 24cm, phần rộng nhất 13cm;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel - 1235 màu đen, không có nắp đậy phía sau thu giữ của Nguyễn Văn T.

Số vật chứng trên chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS:88B1 - 160.86 là phương tiện mà Nguyễn Văn T và Hoàng Thế Đ dùng để cướp giật tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác minh chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của A Phùng Văn C (SN: 1975 - HKTT: Phố Tiên - phường Hội Hợp - tp.Vĩnh Y - Vĩnh Phúc). Ngày 17/9/2017, chị Phùng Thị O đã mượn chiếc xe mày này để đi chơi với Hoàng Thế Đ. Khi cho Đ mượn xe, chị O không biết mục đích sử dụng của

Đ là để sử dụng đi cướp giật tài sản. Ngày 09/01/2018, Cơ quan CSĐT công an huyện B đã trả lại chiếc xe máy trên cho Anh Phùng Văn C, Anh Cường đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Về dân sự:

- Chị Vũ Thị D yêu cầu Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại bị cướp giật là 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị D trị giá chiếc điện thoại là 3.000.000,đ và chị D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

- Đối với Anh Bùi Đức A là người đã truy đuổi Nguyễn Văn T và Hoàng Thế Đ sau khi T và Đ cướp giật tài sản, quá trình khống chế, bắt giữ T và Đ, Đ dùng chiếc gậy kiểu đèn pin vụt vào người nhưng Anh Đức A đã né được và Đ dùng chân đạp ngã Anh Đức A. Tuy Anh Đức A bị chảy máu ở vùng đỉnh đầu nhưng do thương tích nhỏ nên Anh Đức A không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích của bản thân.

* Bản cáo trạng số :09/CT-VKS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Hoàng Thế Đ về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 (Điểm d,đ, khoản 2 Điều 171 BLHS 2015); Truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 (Điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS 2015).

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thế Đ, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố, phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội dA và điều luật áp dụng như nội D bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

1, Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 (Điểm d,đ, khoản 2 Điều 171 BLHS 2015), điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt Hoàng Thế Đ từ 48 tháng đến 54 tháng tù.

2, Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS 1999 (Điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS 2015), điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Về vật chứng vụ án:

* Đề nghị Tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel - 1235 màu đen, không có nắp đậy phía sau thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 mũ bảo hiểm màu mận chín, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu Yamaha;

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu BK;

* Đề nghị Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gậy kiểu đèn pin bằng hợp kim sơn màu đen, dạng thụt thò; phần đầu gậy có chiều dài 20cm, đường kính 3,5 cm, phần tay cần có chiều dài 12,5cm, đường kính 2,5cm;

- 01 chiếc giầy màu xanh đen, loại giầy lười không dây, đế dài 29cm, phần rộng nhất là 09cm, viền đế giầy bám dính nhiều chất bẩn;

- 01 đoạn cuối tay cầm của gậy đèn pin dài 12,7cm, đường kính 2,5cm, bằng hợp kim màu đen, bên ngoài có cuốn nilong và băng tan;

- 01 khẩu trang mặt ngoài kẻ caro vuông trắng xanh xám, mặt trong bằng vải lưới màu trằng đục, dài 24cm, phần rộng nhất 13cm;

Về dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị D và T về phần bồi thường đã bồi thường xong cho chị Vũ Thị D giá trị chiếc điện thoại bị cướp giật là 3.000.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Đ đã rủ rê T đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu sài. Khoảng 16 giờ ngày 17/9/2017, tại khu vực chợ Tam Mỹ - Tản L, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng BKS:88B1 - 160.86 chở Hoàng Thế Đ áp sát chị Vũ Thị D đang điều khiển xe máy đi cùng chiều phía trước để cho Đ giật lấy chiếc điện thoại di động Oppo F1s màu hồng trị giá 2.100.000,đ của chị D đang để ở túi quần sau bên trái và bỏ chạy. Quá trình tẩu thoát, khi bị ngã xe và bị anh Bùi Đức A không

chế bắt giữ, Đ đã có hành vi dùng gậy đèn pin đánh và dùng chân đạp vào người anh Bùi Đức A để tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T sử dụng xe máy là phương tiện nguy hiểm để thực hiện việc phạm tội cướp giật tài sản. Do vậy, Đ và T đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 BLHS 1999. (Điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS 2015).

Riêng với Hoàng Thế Đ, quá trình tẩu thoát, khi bị ngã xe và bị anh Bùi Đức A khống chế bắt giữ, Đ đã có hành vi dùng gậy đèn pin đánh và dùng chân đạp vào người anh Bùi Đức A để tẩu thoát. Do đó, Đ đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "Hành hung để tẩu thoát" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 136 BLHS 1999. (Điểm đ, khoản 2 Điều 171 BLHS 2015). Và tại Bản án số 261/2016/HSST ngày 16/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt Hoàng Thế Đ về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999. Đến lần này, Đ chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nhưng tài sản trộm cắp đều dưới 500.000,đ Do đó, chỉ có cơ sở để xác định Đ đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999. (Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015)

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T về tội "Cướp giật tài sản" theo các điểm khoản trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò tham gia trong vụ án của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Hoàng Thế Đ là người khởi xướng và là người thực hành phạm tội tích cực. Do vậy, bị cáo Hoàng Thế Đ giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức án cao nhất. Giữ vai trò thứ hai là bị cáo Nguyễn Văn T, do hám lợi mà chủ động tích cực cùng Hoàng Thế Đ thực hiện hành vi cướp giật tài sản, nên T phải chịu mức án sau Đ.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đ có tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999. (Điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015). Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần thiết áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999(Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015). để giảm nhẹ hình phạt cho cả hai bị cáo Đ và T. Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị D trị giá chiếc điện thoại là 3.000.000,đ và chị D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T

nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 (Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015).

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly hai bị cáo Đ và T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo T có thể áp dụng điều 54 BLHS 2015 xử dưới khung hình phạt.

Tại khoản 5 Điều 136 BLHS năm 1999 (khoản 5 Điều 171 BLHS năm 2015) còn quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, xét thấy hai bị cáo Đ và T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, phụ thuộc gia đình nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ và T.

Về vật chứng:

* Buộc Hoàng Thế Đ phải nộp 2.00.000,đ (tiền bán điện thoại) (Hai triệu đồng) tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

* Cần Tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel - 1235 màu đen, không có nắp đậy phía sau thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 mũ bảo hiểm màu mận chín, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu Yamaha;

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu BK;

* Cần Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gậy kiểu đèn pin bằng hợp kim sơn màu đen, dạng thụt thò; phần đầu gậy có chiều dài 20cm, đường kính 3,5 cm, phần tay cần có chiều dài 12,5cm, đường kính 2,5cm;

- 01 chiếc giầy màu xanh đen, loại giầy lười không dây, đế dài 29cm, phần rộng nhất là 09cm, viền đế giầy bám dính nhiều chất bẩn;

- 01 đoạn cuối tay cầm của gậy đèn pin dài 12,7cm, đường kính 2,5cm, bằng hợp kim màu đen, bên ngoài có cuốn nilong và băng tan;

- 01 khẩu trang mặt ngoài kẻ caro vuông trắng xanh xám, mặt trong bằng vải lưới màu trằng đục, dài 24cm, phần rộng nhất 13cm;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội ngày 20/3/2018.)

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS:88B1 - 160.86 là phương tiện mà Nguyễn Văn T và Hoàng Thế Đ dùng để cướp giật tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác minh chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh Phùng Văn C (SN: 1975 - HKTT: Phố Tiên - phường Hội Hợp - tp.Vĩnh Y - Vĩnh Phúc). Ngày 17/9/2017, chị Phùng Thị O đã mượn chiếc xe mày này để đi chơi với Hoàng Thế Đ. Khi cho Đ mượn xe, chị O không biết mục đích sử dụng của

Đ là để sử dụng đi cướp giật tài sản. Ngày 09/01/2018, Cơ quan CSĐT công an huyện B đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh Phùng Văn C là đúng quy định của pháp luật.

Về dân sự:

Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị D trị giá chiếc điện thoại là 3.000.000,đ và chị D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên chấp nhận sự tự nguyện của các bên về việc đã thực hiện xong về phần dân sự.

Đối với anh Bùi Đức A là người đã truy đuổi Nguyễn Văn T và Hoàng Thế Đ sau khi T và Đ cướp giật tài sản, quá trình khống chế, bắt giữ T và Đ, Đ dùng chiếc gậy kiểu đèn pin vụt vào người nhưng Đức A đã né được và Đ dùng chân đạp ngã Đức A. Tuy anh Đức A bị chảy máu ở vùng đỉnh đầu nhưng do thương tích nhỏ nên A Đức A không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích của bản thân. Phùng Văn C là người đã cho Phùng Thị O mượn xe, nay đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thế Đ, Nguyễn Văn T phạm tội **"Cướp giật tài sản"**

Xử : 1/ Áp dụng: Điểm d, đ khoản 2 Điều 171 BLHS 2015; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 BLHS 2015 Xử phạt : **Hoàng Thế Đ 05 năm tù** *(Năm năm)*. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Áp dụng: Điểm d, khoản 2 Điều 171 BLHS 2015; Điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 BLHS 2015 Xử phạt : **Nguyễn Văn T 02 năm 6 tháng tù** *(Hai năm sáu tháng)*. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 09 năm 2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3/ Về dân sự:

Bị cáo T và gia đình đã bồi thường cho chị D trị giá chiếc điện thoại là 3.000.000,đ và chị D không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên chấp nhận sự tự nguyện của các bên về việc đã thực hiện xong về phần dân sự.

4/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Buộc Hoàng Thế Đ phải nộp 2.00.000,đ (tiền bán điện thoại*) (Hai triệu đồng)* tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

* Tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel - 1235 màu đen, không có nắp đậy phía sau thu giữ của Nguyễn Văn T.

- 01 mũ bảo hiểm màu mận chín, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu Yamaha;

- 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại không cằm, không chính chắn gió, nhãn hiệu BK;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gậy kiểu đèn pin bằng hợp kim sơn màu đen, dạng thụt thò; phần đầu gậy có chiều dài 20cm, đường kính 3,5 cm, phần tay cần có chiều dài 12,5cm, đường kính 2,5cm;

- 01 chiếc giầy màu xanh đen, loại giầy lười không dây, đế dài 29cm, phần rộng nhất là 09cm, viền đế giầy bám dính nhiều chất bẩn;

- 01 đoạn cuối tay cầm của gậy đèn pin dài 12,7cm, đường kính 2,5cm, bằng hợp kim màu đen, bên ngoài có cuốn nilong và băng tan;

- 01 khẩu trang mặt ngoài kẻ caro vuông trắng xA xám, mặt trong bằng vải lưới màu trằng đục, dài 24cm, phần rộng nhất 13cm;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội ngày 20/3/2018)

5/ Về án phí: Bị cáo Hoàng Thế Đ và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm .

6/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .*

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Thi hành án huyện B; Sở tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Trung Thành